

Chợ Gạo, ngày 21 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông Phạm Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 482/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp số: 195/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt bà H; vắng mặt ông P, bà T1)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Tại đơn yêu cầu và bản tự khai ngày 07/10/2024 của chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Ngày 16/8/2001, chị được ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1 nhận nuôi theo Quyết định nuôi con nuôi số 54/QĐ/UB ngày 16/8/2001 và Biên bản giao nhận con nuôi ngày 16/8/2001 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nay chị muốn nhận lại cha mẹ ruột nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị và cha mẹ nuôi là ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1.

* Tại bản tự khai ngày 23/10/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H2 trình bày: Bà là mẹ ruột của chị Nguyễn Thị Thanh T. Ngày 16/8/2001, chị T được ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1 nhận nuôi theo Quyết định nuôi con nuôi số 54/QĐ/UB ngày 16/8/2001 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nay bà đồng ý với yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị T và cha mẹ nuôi là ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1.

* Tại bản tự khai ngày 23/10/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Văn P trình bày: Ông là cha ruột của chị Nguyễn Thị Thanh T. Ngày 16/8/2001, chị T được ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1 nhận nuôi theo Quyết định nuôi con nuôi số 54/QĐ/UB ngày 16/8/2001 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nay ông đồng ý với yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị T và cha mẹ nuôi là ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1. Ông xin được vắng mặt trong các phiên họp giải quyết việc dân sự.

* Tại bản tự khai ngày 23/10/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị T1 trình bày: Ngày 16/8/2001, bà và ông Phạm Hoàng H1 có nhận nuôi chị T theo Quyết định nuôi con nuôi số 54/QĐ/UB ngày 16/8/2001 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nay ông H1 đã chết và bà già yếu nên bà đồng ý với yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa tôi, ông Phạm Hoàng H1 và chị T.

* Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Chị Nguyễn Thị Thanh T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị T và cha mẹ nuôi là ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký phiên họp và người yêu cầu là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thanh T, tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Hoàng H1, bà Nguyễn Thị T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo nhận định:

[1] Về tố tụng:

Người yêu cầu nộp đơn và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định.

Ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T1 có đơn xin vắng tại phiên họp, nên căn cứ theo khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án mở phiên họp xét vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Chị Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị và cha mẹ nuôi là ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1 nên đây là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Yêu cầu của chị thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung yêu cầu:

Năm 2001, ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1 nhận nuôi chị Nguyễn Thị Thanh T là con đẻ của ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H làm con nuôi, các bên có làm hồ sơ nhận nuôi con nuôi và được Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp Quyết định nuôi con nuôi số 54/QĐ/UB ngày 16/8/2001 nên quan hệ nuôi con nuôi là hợp pháp và các bên đều thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Nay chị Nguyễn Thị Thanh T có nguyện vọng về ở với cha mẹ đẻ, được mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị T1 và bố mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn P đồng ý, cha nuôi là ông Phạm Hoàng H1 đã chết vào ngày 17/12/2011, nên chị T làm đơn đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi Do đó cần chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Phạm Hoàng H1 và bà Nguyễn Thị T1 với chị Nguyễn Thị Thanh T.

Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự
- Căn cứ vào Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình
- Căn cứ vào Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi

- Căn cứ vào Án lệ số 61/2023/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua vào các ngày 01, 02, 03 tháng 02 năm 2023 và được công bố theo Quyết định 39/QĐ-CA24 tháng 02 năm 2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị Thanh T.

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Phạm Hoàng H1, bà Nguyễn Thị T1 và chị Nguyễn Thị Thanh T (theo Quyết định nuôi con nuôi số 54/QĐ/UB ngày 16/8/2001 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị T phải chịu 300.000 đồng, chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0008074 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên chị T đã nộp xong.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị T và bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND H. Chợ Gạo;
- Chi cục THADS H. Chợ Gạo;
- UBND xã S H. Chợ Gạo;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Huyền Ni